

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, năm học 2016 – 2017 (Tính đến tháng 3 năm 2017)

Học kỳ I năm học 2016-2017 không tăng học phí theo lộ trình Nghị định 86,
giữ nguyên mức học phí như học kỳ II năm học 2015-2016

STT	Nội dung	Đơn vị	Học kỳ I 2016-2017	Học kỳ II 2016-2017
I	Học phí hệ chính qui trong chỉ tiêu ngân sách năm học 2016 - 2017			
1	Tiểu sỹ	Triệu đồng/hv/tháng		
	Nhóm ngành 1: Ngành Xã hội		1,525	1,675
	Nhóm ngành 2: Ngành Tự nhiên		1,800	1,975
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/hv/tháng		
	Nhóm ngành 1: Ngành Xã hội		0,915	1,005
	Nhóm ngành 2: Ngành Tự nhiên		1,080	1,185
3	Đại học		Miễn thu học phí	Miễn thu học phí
II	Học phí hệ chính quy chương trình khác năm học 2016 - 2017			
1	Đại học (chất lượng cao)			
	- Sư phạm Ngữ văn chất lượng cao	Triệu đồng/sv/năm	2,75	2,75
	- Sư phạm Toán chất lượng cao	Triệu đồng/sv/năm	3,25	3,25
	- Sư phạm Sinh học chất lượng cao	Triệu đồng/sv/năm	3,25	3,25
2	Đại học đào tạo theo hình thức cử tuyển (với các tỉnh)			
	- Nhóm ngành xã hội	Nghìn đồng/sv/tháng	610	670
	- Nhóm ngành tự nhiên	Nghìn đồng/sv/tháng	720	790
III	Học phí hệ đào tạo đại học theo hình thức giáo dục thường xuyên năm học 2016 - 2017 (tối đa)			
	- Nhóm ngành xã hội	Nghìn đồng/ tín chỉ	305	335
	- Nhóm ngành tự nhiên	Nghìn đồng/ tín chỉ	360	395
IV	Học phí học lại năm học 2016 - 2017			
1	Đại học	Nghìn đồng/ tín chỉ	180	200
V	Tổng thu năm 2015	Tỷ đồng		151,074
1	Ngân sách cấp	Tỷ đồng		88,434
2	Học phí các hệ đào tạo	Tỷ đồng		51,37
3	Từ NCKH & chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng		2,334
4	Từ dự án	Tỷ đồng		4,115
5	Từ nguồn khác	Tỷ đồng		4,821

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 3 năm 2017

Người lập biểu



Trần Việt Cường

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Nguyễn Thị Tính